

Luật thương mại TRẮC NGHIỆM

Quản trị Logistics (Trường Đại học Văn Lang)

1 Trường hợp người bán giao thiếu hàng, người mua có quyền

- A. Nhận và trả tiền số hàng thực nhận
- **B.** không nhận hàng, buộc bên bán phải chịu các chế tài
- C. Nhận phần đã giao, đồng thời yêu cầu bên bán giao tiếp phần còn thiếu trong nhất định
- D. Tất cả đều đúng
- 2 Theo Luật Thương mại hiện hành thì chủ thể nào sau đây có quyền thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại?
- A. Thương nhân
- B. Cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên, không phải đăng ký kinh doanh
- C. Hộ gia đình
- D. Bất kỳ tổ chức, cá nhân nào
- 3 Hoạt động nào sau đây KHÔNG thể là hoạt động thương mai và KHÔNG chịu sự điều chính Luật thương mai Việt Nam:
- A. Hợp tác xã X Công ty CP Hoa Hồng:mua bán hàng hóa
- B. Bà M Bà N: mua bán mỹ phẩm Hàn Quốc
- C. Công ty TNHH Hoa Hồng Bà N: mua bán vật liệu xây dung
- D. Công ty TNHH ABC CTCP Minh Mẫn: cung ứng dịch vụ Internet
- 4 Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam là:
- A. Thương nhân nước ngoài
- B. Đơn vị phụ thuộc của thương nhân nước ngoài
- C. Thương nhân nước ngoài khi được pháp luật Việt Nam công nhân
- D. Thương nhân Việt Nam
- Chủ thể nào sau đây KHÔNG là Thương nhân theo Luật thương mại Việt Nam:
- A. Tổ chức kinh tế
- B. Các loại hình doanh nghiệp
- C. Hộ kinh doanh
- D. Cá nhân
- 6 Thương nhân theo Luật Thương mại 2005 là:
- A. Là tổ chức kinh tế, cá nhân thỏa mãn các điều kiện mà pháp luật qui định

- B. Là cá nhân có tham gia vào hoạt động thương mại
- C. Tổ chức có tư cách pháp nhân, cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên
- D. Chỉ là các doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp
- 7 Phương thức giải quyết tranh chấp nào sau đây chỉ có thể lựa chọn khi các bên có thỏa thuận
- A. Thương lượng
- B. Trọng tài thương mại
- C. Tòa án
- **D.**Hòa giải
- 8 Nội dung nào sau đây là đặc điểm của hoạt động thương mại:
- A. Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuân
- B. Hoạt động thương mại không chịu sự điều chỉnh của Bộ luật dân sư
- C. Hoạt động thương mại bao gồm mua bản hàng hóa và cung ứng dịch vụ
- D. Hoạt động thương mại có sự tham gia của ít nhất một bên là thương nhân
- 9 Đặc điểm nào sau đây còn chế tài là tạm ngưng thực hiện hợp đồng cho thấy sự khác biệt so với chế tài đình chỉ thực hiện hợp đồng và hủy bỏ hợp đồng
- A. Nghĩa vụ thông tin áp dụng chế tài của bên bị vi phạm
- **B.** Áp dụng đối với vi phạm cơ bản ở phía vụ hợp đồng hoặc các bên có thỏa thuận hành vi vi phạm là điều kiện để áp dụng chế tài
- C. Hậu quả pháp lý là không giải phóng các bên khỏi nghĩa vụ hợp đồng
- **D.** Bên vi phạm được miễn trách nhiệm nếu thuộc các trường hợp miễn trách nhiệm theo LTM
- 10 Nội dung nào sau đây ĐÚNG theo quy định của Luật Thương mại năm 2005?
- A. Chủ thể giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa có thể là các cá nhân Việt Nam không có đăng ký Kinh doanh với thương nhân
- **B.** Chủ thể giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa phải là các pháp nhân được thành lập hợp pháp

- **C.** Chủ thể giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa phải là các thương nhân
- **D.**Chủ thể giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa chỉ là pháp nhân với cá nhân có đăng ký kinh Doanh
- 11 Đặc điểm nào sau đây cho thấy sự KHÁC nhau giữa đại diện cho thương nhân và đại lý thương mại
- A. Chủ thể tham gia trong quan hệ đều là thương nhân
- **B.** Hình thức hợp đồng
- C. Là một dạng quan hệ ủy quyền đặc biệt
- D. Tư cách của bên trung gian trong quan hệ giao dịch với bên thứ ba
- 12 Đặc điểm nào sau đây của đại diện cho thương nhân cho thấy sự khác biệt giữa đại diện cho thương nhân theo LTM và hoạt động đại diện theo BLDS
- A. Đại diện cho thương nhân luôn phát sinh thù lao
- B. Đại diện cho thương nhân là một dạng ủy quyền
- C. Các bên trong hoạt động đại diện cho thương nhân được thỏa thuận về phạm vi đại diện
- D. Đại diện cho thương nhận là thực hiện công việc nhân danh bên được đại diện

13. Nhận định nào sau đây đúng về phạm vi bồi thường thiệt hại theo LTM hiện hành?

- A. Giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà bên bị vi phạm phải chịu do bên vi phạm gây ra
- B. Giá trị thiệt hại thực tế mà bên bị vi phạm phải chịu do bản vi phạm gây ra, bao gồm cả thiệt hai vật chất và tổn thất về tinh thần
- C. Giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà bên bị vi phạm phải chịu do bên vi phạm gây ra vi khoản lợi trực tiếp bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm
- D. Khoản lợi trực tiếp bên bị vi phạm đúng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm
 - 14. Nhận định nào sau đây là <mark>đúng</mark> về luật điều chỉnh hoạt động thương mại

- A. Bộ luật dân sự điều chỉnh đối với hoạt động mua bán hàng hóa, các hoạt động thương mại khác sẽ do luật thương mại điều chỉnh
- B. Hoạt động thương mại chỉ chịu sự điều chỉnh của luật thương mai
- C. Luật thương mại chỉ điều chỉ hoạt động thương mại mà các bên tham gia là thương nhân
- D. Những hoạt động thương mại đặc thù chịu sự điều chỉnh của luật chuyên ngành
 - 15. Nội dung nào sau đây là đúng về chế tài buộc thực hiện đứng hợp đồng?
- A. Hậu quả pháp lý là làm chấm dứt hiệu lực hợp đồng
- B. Bên bị vi phạm được quyền yêu cầu bên vi phạm chịu chi phí phát sinh khi bạn bị vi phạm dùng các biện pháp khác để hợp đồng được thực hiện
- C. Bên bị vi phạm phải áp dụng trước khi áp dụng các chế tài khác
- D. Không thể áp dụng đồng thời với các chế tài khác
 - 16. Nội dung nào sau đây đúng về đặc trưng của hoạt động cung ứng
- A. Dịch vụ thể mua đi bánđược
- B. Dịch vụ là hàng hóa có thể không lưu kho
- C. Dịch vụ là của sản phẩm vô hình
- D. Dịch vụ có tính đồng nhất, không tiêu chuẩn hóa được.
 - 17. Trong trường hợp có thỏa thuận về kiểm tra hàng hóa, nhận định nào sau đây là ĐÚNG về Trách nhiệm của bên bún đối với hàng hóa không phù hợp:
- A. Trách nhiệm do các bên tự thỏa thuận
- B. Bên mua không thể yêu cầu bên bán chịu trách nhiệm nếu đã phát hiện khiếm khuyến nhưng không Thông báo trong thời hạn hợp lý
- C. Bên mua chịu mọi trách nhiệm về hàng hóa nếu đã thực hiện việc kiểm tra hàng
- D. Bên bán sẽ không chịu trách nhiệm về hàng hóa nếu bên mua không thực hiện việc kiểm tra hàng

18. Đặc điểm nào sau đây của Trọng tài cho thấy sự GIỐNG nhau giữa Trọng tài và Tòa án trong giải quyết tranh chấp

- A. Phán quyết của Trọng tải là chung thẩm, không thể bị kháng cáo, kháng nghị
- B. Trọng tài là một cơ quan xét xử tư
- C. Phán quyết trọng tài có hiệu lực thi hành bắt buộc
- D. Thẩm quyền của trọng tài phát sinh khi các bên có thỏa thuận trọng tài